

tại sao
như thế nào
ở đâu
bao lâu
...



HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ

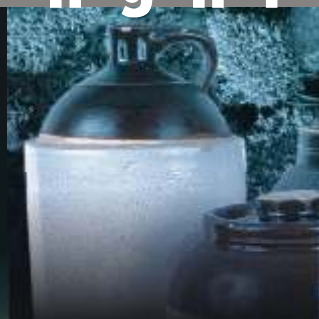
kiểu dáng công nghiệp

DESIGN BY NEWDAYS JSC./ 0913307785 - 04.6367303

NATIONAL OFFICE OF
INTELLECTUAL PROPERTY OF VIETNAM

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

386 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: 844.8583069
Fax: 844.5588449
E-mail: noip@fpt.vn
Website: noip.gov.vn



hướng dẫn đăng ký Kiểu dáng công nghiệp

MỤC LỤC

HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ Kiểu dáng công nghiệp

NỘI DUNG

trang

Phần I. Thông tin cơ bản về đăng ký kiểu dáng công nghiệp

2

1. Kiểu dáng công nghiệp là gì? 2
2. Đăng ký kiểu dáng công nghiệp là gì? 6
3. Vì sao cần đăng ký kiểu dáng công nghiệp? 7
4. Ai có quyền đăng ký kiểu dáng công nghiệp? 7
5. Bạn cần lưu ý những gì trước khi đăng ký kiểu dáng công nghiệp? 9

Phần III. Cách làm đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp

9

1. Đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp phải có những tài liệu gì? 10
2. Chủ đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp và người đại diện chủ đơn 11
3. Có thể gộp nhiều kiểu dáng công nghiệp vào một đơn đăng ký hay không? 11
4. Cách lập Tờ khai yêu cầu đăng ký kiểu dáng công nghiệp 12
5. Cách lập Bản mô tả kiểu dáng công nghiệp 16
6. Bộ ảnh chụp hoặc bộ bản vẽ kiểu dáng công nghiệp phải đáp ứng các yêu cầu gì? 18
7. Bạn phải nộp các khoản phí và lệ phí gì khi đăng ký kiểu dáng công nghiệp? 20
8. Bạn có thể tìm các văn bản pháp luật và mẫu Tờ khai đăng ký kiểu dáng công nghiệp ở đâu? 20

Phần III. Cách thức nộp và theo dõi đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp

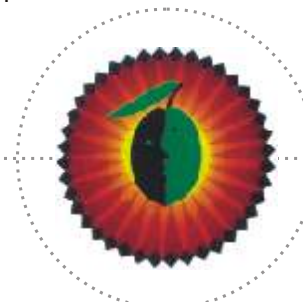
21

1. Đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp phải được nộp cho Cơ quan nào? 21
2. Bạn có thể tự nộp đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp hay không? 21
3. Đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp xem xét theo trình tự nào? 22
4. Quá trình xem xét đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp kéo dài bao lâu? 25
5. Chủ đơn cần phải làm gì nếu việc đăng ký kiểu dáng công nghiệp không suôn sẻ? 25
6. Có thể sửa đổi đơn đã nộp hay không? 26

Phần IV. Khai thác và bảo vệ kiểu dáng công nghiệp được bảo hộ

27

1. Tác giả kiểu dáng công nghiệp được bảo hộ có những quyền gì? 27
2. Chủ sở hữu kiểu dáng công nghiệp được bảo hộ có những quyền gì? 27
3. Chủ sở hữu kiểu dáng công nghiệp phải làm gì nếu muốn gia hạn hiệu lực bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp? 28
4. Chủ sở hữu kiểu dáng công nghiệp phải làm gì nếu muốn chuyển nhượng chuyển quyền sử dụng kiểu dáng công nghiệp cho người khác? 29
5. Chủ sở hữu kiểu dáng công nghiệp cần phải làm gì để bảo vệ kiểu dáng được bảo hộ? 29





1. Kiểu dáng công nghiệp là gì?

- Kiểu dáng công nghiệp là hình dáng bên ngoài của sản phẩm, được thể hiện bằng đường nét, hình khối, màu sắc hoặc sự kết hợp những yếu tố này.

Ví dụ:

- Kiểu dáng công nghiệp có chức năng thẩm mỹ: hấp dẫn thị hiếu người tiêu dùng bằng tính độc đáo, vẻ đẹp, sự bắt mắt...

Ví dụ:



Hình dáng bên ngoài của chiếc ghế



Các kiểu dáng công nghiệp khác nhau của chiếc ô tô



Hình dáng bên ngoài của cái bình đựng chất lỏng

Những hình ảnh được sử dụng làm ví dụ trong Tài liệu này chỉ có ý nghĩa minh họa, không có giá trị pháp lý

Hướng dẫn đăng ký kiểu dáng công nghiệp

Thông tin cơ bản về đăng ký kiểu dáng công nghiệp

Cách làm đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp

Cách thức nộp và theo dõi đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp

Khai thác và bảo vệ kiểu dáng công nghiệp đã được đăng ký

- Sản phẩm mang kiểu dáng công nghiệp được hiểu là đồ vật, dụng cụ, thiết bị, phương tiện... thuộc mọi lĩnh vực, có kết cấu và chức năng nhất định, được sản xuất và lưu thông độc lập, có thể là toàn bộ sản phẩm hoặc bộ phận của sản phẩm.

Ví dụ:



Kiểu dáng của toàn bộ sản phẩm xe máy hoặc kiểu dáng của một số bộ phận của sản phẩm xe máy (yếm xe, đèn pha...)

- Kiểu dáng công nghiệp là kết quả của hoạt động sáng tạo, đòi hỏi sự đầu tư về vật chất và lao động trí tuệ, vì vậy được Nhà nước bảo hộ dưới hình thức thừa nhận và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.

- Điều kiện bảo hộ kiểu dáng công nghiệp:

Kiểu dáng công nghiệp chỉ được bảo hộ nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

+ Có tính mới, nghĩa là kiểu dáng công nghiệp đó khác biệt đáng kể với những kiểu dáng công nghiệp đã bị bộc lộ công khai, dưới hình thức sử dụng, mô tả bằng văn bản hoặc bất kỳ hình thức nào khác ở trong nước hoặc ở nước ngoài trước ngày nộp đơn hoặc trước ngày ưu tiên nếu đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp được hưởng quyền ưu tiên;

+ Có tính sáng tạo, nghĩa là kiểu dáng công nghiệp đó không thể được tạo ra một cách dễ dàng đối với người có hiểu biết trung bình về lĩnh vực tương ứng;

Người có hiểu biết trung bình về lĩnh vực kỹ thuật tương ứng được hiểu là người có các kỹ năng thực hành kỹ thuật thông thường và biết rõ các kiến thức chung phổ biến trong lĩnh vực kỹ thuật tương ứng.

+ Có khả năng áp dụng công nghiệp, nghĩa là kiểu dáng công nghiệp có thể dùng làm mẫu để chế tạo hàng loạt sản phẩm có hình dáng bên ngoài là kiểu dáng công nghiệp đó bằng phương pháp công nghiệp hoặc thủ công nghiệp.

- Các đối tượng sau đây không được bảo hộ với danh nghĩa kiểu dáng công nghiệp:

Ví dụ:



Hình dáng của sợi dây xích



Kiểu dáng của màn hình tivi

- Hình dáng bên ngoài của sản phẩm do đặc tính kỹ thuật của sản phẩm bắt buộc phải có.

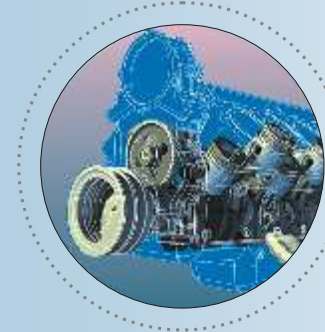
Ví dụ:



Hình dáng của rãnh ốc vít

- Hình dáng bên ngoài của sản phẩm không nhìn thấy được trong quá trình sử dụng sản phẩm,

Ví dụ:



Hình dáng bên trong của động cơ

- Hình dáng bên ngoài của các công trình xây dựng dân dụng hoặc công nghiệp.

Ví dụ:



Hình dáng của ngôi nhà

Intellectual property

2. Đăng ký kiểu dáng công nghiệp là gì?

- Đăng ký kiểu dáng công nghiệp là thủ tục hành chính do cơ quan nhà nước có thẩm quyền (Cục Sở hữu trí tuệ) tiến hành nhằm thừa nhận quyền sở hữu công nghiệp đối với kiểu dáng công nghiệp.
- Hình thức đăng ký kiểu dáng công nghiệp là ghi nhận kiểu dáng công nghiệp, chủ sở hữu và tác giả kiểu dáng công nghiệp vào Sổ đăng ký quốc gia về kiểu dáng công nghiệp và cấp Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp cho chủ sở hữu kiểu dáng công nghiệp.
- Kiểu dáng công nghiệp được đăng ký trên cơ sở kết quả xem xét Đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp căn cứ vào các quy định pháp luật hiện hành về hình thức và nội dung Đơn.

3. Vì sao cần đăng ký kiểu dáng công nghiệp?

- Cần phải đăng ký kiểu dáng công nghiệp vì những lý do sau đây:

+ Quyền của chủ sở hữu kiểu dáng công nghiệp chỉ phát sinh trên cơ sở Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp được cấp theo thủ tục đăng ký.

+ Trong thời hạn bảo hộ kiểu dáng công nghiệp (tối đa 15 năm), chủ sở hữu kiểu dáng công nghiệp có độc quyền sử dụng, chuyển nhượng hoặc chuyển quyền sử dụng kiểu dáng công nghiệp của mình, qua đó được bù đắp các chi phí đầu tư về vật chất và trí tuệ và được hưởng lợi nhuận từ việc khai thác thành quả sáng tạo của mình, và có thể tái đầu tư cho hoạt động sáng tạo.

Trong thời hạn bảo hộ kiểu dáng công nghiệp, chủ sở hữu kiểu dáng công nghiệp có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý hành vi xâm phạm kiểu dáng công nghiệp của mình.

4. Ai có quyền đăng ký kiểu dáng công nghiệp?

- Những người sau đây có quyền đăng ký kiểu dáng công nghiệp:

+ Tác giả (tức là người hoặc những người trực tiếp tạo ra kiểu dáng công nghiệp bằng chính công sức, lao động sáng tạo của bản thân mình) nếu tác giả tự đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất của chính bản thân mình để tạo ra kiểu dáng công nghiệp; hoặc

+ Tổ chức, cá nhân cung cấp kinh phí, phương tiện vật chất cho tác giả dưới hình thức giao việc, thuê việc với tác giả nếu các bên không có thỏa thuận khác.

+ Trường hợp nhiều tổ chức, cá nhân cùng nhau tạo ra hoặc đầu tư

để tạo ra kiểu dáng công nghiệp thì các tổ chức, cá nhân đó đều có quyền đăng ký và quyền đăng ký đó chỉ được thực hiện nếu tất cả các tổ chức, cá nhân đó đồng ý.

- Người có quyền đăng ký kiểu dáng công nghiệp có thể chuyển giao quyền đăng ký, để thừa kế hoặc kế thừa cho tổ chức, cá nhân khác, kể cả trường hợp đã nộp đơn đăng ký.

5. Bạn cần lưu ý những gì trước khi nộp đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp?

- Để tránh đầu tư công sức và chi phí vô ích cho việc nộp đơn, bạn cần cân nhắc khả năng được đăng ký kiểu dáng công nghiệp:

+ Liệu đối tượng dự định đăng ký có thuộc danh mục đối tượng không được bảo hộ hay không?

+ Liệu kiểu dáng công nghiệp mà bạn muốn đăng ký có tính mới hay không?

+ Liệu kiểu dáng công nghiệp mà bạn muốn đăng ký có tính sáng tạo hay không?

+ Liệu kiểu dáng công nghiệp mà bạn muốn đăng ký có khả năng áp dụng công nghiệp hay không?

+ Liệu kiểu dáng công nghiệp mà bạn muốn đăng ký đã thuộc sở hữu của người khác hoặc đã có người nào khác nộp đơn đăng ký hay chưa?

- Để đánh giá tính mới của kiểu dáng công nghiệp, bạn có thể tự mình hoặc sử dụng dịch vụ của Cục Sở hữu trí tuệ để tra cứu thông tin về kiểu dáng công nghiệp từ các nguồn sau đây:

+ Công báo Sở hữu công nghiệp do Cục Sở hữu trí tuệ phát hành hàng tháng;

+ Đăng bạ quốc gia về kiểu dáng công nghiệp được lưu giữ tại Cục Sở hữu trí tuệ;

+ Cơ sở dữ liệu kiểu dáng công nghiệp và các thông tin liên quan đến kiểu dáng công nghiệp được thu thập và lưu giữ tại Cục Sở hữu trí tuệ;

+ Cơ sở dữ liệu về các kiểu dáng công nghiệp được nộp lưu quốc tế theo Thỏa ước La Hay, do Tổ chức Sở hữu trí tuệ Thế giới (WIPO) công bố trên mạng Internet (<http://www.ipdl.wipo.int>).



Phần 2: Cách làm đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp



1. Đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp phải có những tài liệu gì?

- Đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp chỉ được tiếp nhận nếu có ít nhất các thông tin và tài liệu sau đây:
 - + Tờ khai đăng ký kiểu dáng công nghiệp, làm theo mẫu số 03-KDCN;
 - + Bản mô tả kiểu dáng công nghiệp;
 - + Bộ ảnh chụp hoặc bộ bản vẽ kiểu dáng công nghiệp (5 bộ);
 - + Chứng từ nộp lệ phí nộp đơn;
- Các tài liệu sau đây có thể được nộp sau khi đã nộp đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp;

- + Giấy ủy quyền, nếu nộp đơn thông qua đại diện;
- + Các tài liệu chứng minh cơ sở hưởng quyền ưu tiên (xác nhận của cơ quan nhận đơn đối với bản sao đơn (các đơn) đầu tiên; giấy chuyển nhượng quyền ưu tiên nếu quyền đó được thụ hưởng từ người khác);
- + Tài liệu xác nhận quyền đăng ký hợp pháp, nếu người nộp đơn thụ hưởng quyền đăng ký của người khác (giấy chứng nhận quyền thừa kế, kế thừa, giấy chứng nhận hoặc văn bản thỏa thuận chuyển giao quyền nộp đơn; hợp đồng giao việc hoặc hợp đồng lao động);
- + Tài liệu xác nhận quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hợp pháp chỉ dẫn thương mại (nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, tên thương mại)... kiểu dáng công nghiệp được bảo hộ của người khác, nếu kiểu dáng công nghiệp nêu trong đơn chứa các đối tượng đó;
- Mọi tài liệu của Đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp đều phải được làm bằng tiếng Việt. Các tài liệu làm bằng ngôn ngữ khác chỉ được dùng để đối chiếu, tham khảo.

2. Chủ đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp và người đại diện của chủ đơn

- Chủ đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp là tổ chức, cá nhân đứng tên nộp đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp và trở thành chủ Văn bằng bảo hộ kiểu dáng công nghiệp (nếu được cấp).
Chủ đơn có thể tự mình hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình tiến hành thủ tục đăng ký kiểu dáng công nghiệp tại Cục Sở hữu trí tuệ.
- Đại diện của chủ đơn có thể là
 - + Là người đại diện theo pháp luật của chủ đơn
 - + Là tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp được ủy quyền của chủ đơn;
 - + Là người khác được chủ đơn ủy quyền một cách hợp pháp.

3. Có thể gộp nhiều kiểu dáng công nghiệp vào một đơn đăng ký hay không?

- Mỗi đơn chỉ được yêu cầu đăng ký một kiểu dáng công nghiệp của một sản phẩm hoặc một bộ sản phẩm (tức là tập hợp nhiều sản phẩm thể hiện ý tưởng sáng tạo chung duy nhất, được sử dụng cùng nhau hoặc để thực hiện chung một mục đích).

Ví dụ:



Bộ sản phẩm bàn và ghế



Bộ sản phẩm ấm và chén